CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM BÀO CHẾ

Câu 1: Người sáng lập ra môn Bào chế học là

a. Caludius Galenus c. Wagner

b. A.Le Hir d. S. G. Proudfoot

Câu 2: Bào chế học là môn học nghiên cứu, NGOẠI TRỪ

a. Sản xuất thuốc c. Đóng gói thuốc

b. Bảo quản thuốc d. Không bao gồm kiểm nghiệm thuốc

Câu 3: Những sản phẩm nào sau đây không được xem là thuốc

a. Chỉ khâu y tế c. Găng tay

b. Bông băng d. Vật liệu nha khoa

Câu 4: Vai trò tá dược, NGOẠI TRỪ

a. Là chất không có tác dung dược lý

b. Giúp việc sản xuất thuốc được dễ dàng

c. Trong công thức thêm nhiều tá dược sẽ gây bất lợi cho độ hào tan của dược chất

d. Giúp cải thiện hiệu quả của dược chất

Câu 5: Thuốc Generic

a. Hapacol 500mg

b. Là thuốc đã qua giai đoạn độc quyền sản xuất

c. Do nhà sản xuất đặt tên

d. Phải mang tên gốc hoạt chất

Câu 6: Phân loại theo đường đưa thuốc vào cơ thể thì dạng bào chế nào sau đây ít gặp nhất ở

Việt Nam

a. Dung dịch nước c. Thuốc tiêm truyền

b. Thuốc khí dung d. Thuốc nhỏ mắt

Câu 7: Dung dịch thuốc có thể sử dụng qua các đường nào sau đây, NGOẠI TRỪ

a. Nhỏ mắt c. Qua da

b. Âm đạo d. Trực tràng

Câu 8: Thuốc được xem là đảm bảo chất lượng khi

a. Không chứa tạp chất

b. Chứa đúng hoặc gần đúng hàm lượng ghi trên nhãn

c. Duy trì đầy đủ hình thức bên ngoài trong quá trình bảo quản

d. Phải phóng thích hoạt chất theo như thiết kế

Câu 9: Thuốc khi đến tay người sử dụng phải bao gồm

a. Dạng bào chế c. Tờ hướng dẫn sử dụng

b. Bao bì d. Nhãn phải được in trên bao bì

Câu 10: Mục đích của giai đoạn nghiên cứu là tìm ra

a. Một công thức bào chế tốt nhất

b. Tá dược đạt yêu cầu cho công thức nhất

c. Mối tương quan giữa hoạt chất và tá dược trong công thức

d. Tỷ lệ hoạt chất và tá dược sử dụng là tối ưu nhất